



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 024 3768 4495 | Fax: 024 3768 4490 | Website: www.scigroup.vn

Số: 54 /2017/SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2017.

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SCI
06 tháng đầu năm 2017**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty niêm yết: Công ty cổ phần SCI
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, tháp C, Tòa nhà Golden palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (04) 3768 4495 Fax: (04) 3768 4490 Email: sci@sci.pro.vn
- Vốn điều lệ: 388.491.390.000 đồng (Ba trăm tám mươi tám tỷ, bốn trăm chín mươi một triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: S99

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Năm 2017 Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/06/2017.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Số 50/2017/NQ-ĐHĐCĐ-SCI	26/06/2017	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016; Kế hoạch SXKD năm 2017; Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty.

II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông: Nguyễn Công Hùng	Chủ tịch	Từ 27/04/2015 là TV HĐQT	09	100%	

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2.	Ông: Lương Thanh Tùng	Ủy viên	Từ 27/04/2015 là TV HĐQT	09	100%	
3.	Ông: Lê Việt Dũng	Ủy viên	Từ 27/04/2015 là TV HĐQT	09	100%	
4.	Ông: Đoàn Thế Anh	Ủy viên	Từ 24/12/2015 là TV HĐQT	09	100%	
5.	Ông: Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên	Từ 29/04/2016 là TV HĐQT	09	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Giám sát thực hiện các hoạt động đầu tư dự án, hoạt động sản xuất kinh doanh, thông qua kết quả SXKD hàng quý của Công ty.
- Lựa chọn và phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.
- Sửa đổi và phê duyệt ban hành các Quy chế quản trị nội bộ Công ty: Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế quản lý và phân cấp hoạt động đầu tư, Quy chế quản lý và hoạt động của người đại diện tại doanh nghiệp có vốn góp của SCI.
- Phê duyệt và giám sát chỉ đạo Công ty TNHH Năng lượng SOVICO-NGHỆ AN thực hiện kế hoạch đầu tư dự án thủy điện Ca Nan
- Phê duyệt các kết quả và báo cáo của Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

(không có tiểu ban)

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

TT	Số nghị quyết	Ngày/tháng	Nội dung
1.	01/2017/NQ-HĐQT	04/01/2017	Thông qua hồ sơ yêu cầu Gói thầu "CN1-EPC: Thiết kế bản vẽ thi công, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình" thuộc dự án NMTĐ Ca Nan 1
2.	05/2017/QĐ-HĐQT	19/01/2017	Thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý IV/2016 và Kế hoạch nhiệm vụ Quý I/2017
3.	06/2017/NQ-HĐQT	21/01/2017	Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu "Gói thầu CN1-TV-07: Tư vấn lập TKKT&DT Xây dựng công trình" dự án Nhà máy thủy điện Ca Nan 1.
4.	08/2017/NQ-HĐQT	17/02/2017	Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu CN1-EPC: Thiết kế bản vẽ thi công, cung cấp,

TT	Số nghị quyết	Ngày/tháng	Nội dung
			lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình" thuộc dự án NMTĐ Ca Nan 1
5.	11/2017/NQ-HĐQT	25/02/2017	Thông qua nội dung hợp đồng thực hiện Gói thầu CN1-EPC: Thiết kế bản vẽ thi công, cung cấp, lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình" thuộc dự án NMTĐ Ca Nan 1
6.	12a/2017/NQ-HĐQT	25/02/2017	Phê duyệt thanh lý tài sản cố định
7.	15/2017/NQ-HĐQT	03/03/2017	Thông qua phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán dự án nhà máy thủy điện Ca Nan 2
8.	16/2017/NQ-HĐQT	03/03/2017	Thông qua các nội dung thực hiện Gói thầu CN1-TV-15 thuộc DA NMTĐ ca nan 1 và Gói thầu CN2-TV-19 thuộc DA NMTĐ Ca nan 2 (đào tạo lý thuyết cho công nhân vận hành NMTĐ Ca nan 1 và Ca nan 2)
9.	17/2017/NQ-HĐQT	08/03/2017	Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu CN1-TV-13 kiểm toán công trình thuộc DA NMTĐ Ca nan 1 và Gói thầu CN2-TV-17 Kiểm toán công trình thuộc DA NMTĐ Ca Nan 2.
10.	25/2017/QĐ-CT HĐQT	30/03/2017	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban truyền thông SCI
11.	26/2017/QĐ-CT HĐQT	30/03/2017	Thành lập Ban truyền thông SCI
12.	27/2017/NQ-HĐQT	31/03/2017	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn thiết kế thuộc dự án thủy điện Mường Luân.
13.	31/2017/NQ-HĐQT	21/04/2017	Thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý I/2017 và Kế hoạch nhiệm vụ Quý II/2017
14.	32/2017/NQ-HĐQT	28/04/2017	Phê duyệt Quy chế quản lý hợp đồng của Công ty cổ phần SCI
15.	33/2017/NQ-HĐQT	28/04/2017	Phê duyệt Quy chế quản lý và hoạt động của Người đại diện tại Doanh nghiệp có vốn góp của SCI
16.	34/2017/NQ-HĐQT	28/04/2017	Phê duyệt Quy chế quản lý và phân cấp đầu tư của Công ty cổ phần SCI
17.	35/2017/NQ-HĐQT	28/04/2017	Phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI
18.	38/2017/NQ-HĐQT	12/05/2017	Thông qua ngày Chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
19.	42/2017/NQ-HĐQT	24/05/2017	Phê duyệt nội dung hợp đồng vay vốn tại NH TMCP Công thương chi nhánh TP Hồ chí minh cho dự án thủy điện Ca nan 1 và Ca nan 2
20.	43/2017/NQ-HĐQT	05/06/2017	Quyết định triệu tập họp đại hội cổ đông thường niên năm 2017
21.	44/2017/NQ-HĐQT	05/06/2017	QĐ thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
22.	49/2017/NQ-	20/6/2017	Phê duyệt Tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Năng

TT	Số nghị quyết	Ngày/tháng	Nội dung
	HĐQT		lượng SOVICO NGHỆ AN lên 245 tỷ đồng
23.	51/2017/NQ-HĐQT	28/6/2017	Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017
24.	52/2017/NQ-HĐQT	29/6/2017	Chuyển đổi loại hình, đổi tên Công ty và thông qua hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp của Cty CP SCI tại Cty TNHH Năng lượng SOVICO-NGHE AN

III. Ban Kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông: Phan Dương Mạnh	Trưởng BKS	Từ 29/04/2016 là TV BKS	2	100%	
2.	Ông: Phan Thanh Hải	Thành viên BKS	Từ 29/04/2016 là TV BKS	2	100%	
3.	Ông: Trần Kim Sơn	Thành viên BKS	Từ 29/04/2016 là TV BKS	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, có báo cáo về kết quả giám sát trước Đại hội đồng cổ đông thường niên, cụ thể:

- Tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT để thực hiện chức năng kiểm tra giám sát hoạt động điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, được tham gia góp ý và đánh giá về các kế hoạch và tình hình thực hiện đầu tư dự án cũng như sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty đều được cung cấp cho Ban kiểm soát. Khi Ban kiểm soát yêu cầu cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty thì Ban Tổng Giám đốc điều hành đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: (Tự đào tạo)

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy CMTND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Ông: Nguyễn Công Hùng		Chủ tịch HĐQT	017389016/1 9/05/2012/ CA Hà Nội		27/04/ 2015		Đại hội đồng CĐ bầu
2.	Ông: Lương Thanh Tùng		TV HĐQT/ TGD	012863658/2 9/03/2006/ CA Hà Nội		27/04/ 2015		“
3.	Ông: Lê Việt Dũng		TV HĐQT	012515380/1 9/06/2002/ CA Hà Nội		27/04/ 2015		“
4.	Ông: Đoàn Thế Anh		TV HĐQT/ Phó TGD	03407800002 2/29/01/2013 / Cục CS QL HC về TTXH		25/12/ 2015		“
5.	Ông: Nguyễn Văn Phúc		TV HĐQT/ Phó TGD	112368321 /05/3/2007/ CA Hà Tây		29/04/ 2016		“
6.	Ông: Phan Dương Mạnh		Trưởng BKS	186339777 /11/06/2014/ CA Nghệ An		29/04/ 2016		“
7.	Ông: Phan Thanh Hải		TV BKS	04008400000 4/30/10/2012 / Cục CS QL HC về TTXH		29/04/ 2016		“
8.	Ông: Trần Kim Sơn		TV BKS	011939615 / 18/08/2011/ CA Hà Nội		29/04/ 2016		“
9.	Ông: Cao Lữ Phi Hùng		Kế toán trưởng	197196172/1 7/07/2012/ CA Quảng Trị		06/07/ 2015		Bổ nhiệm Kế TT

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không có							

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú
	Không có								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) (không có giao dịch).

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành (không có giao dịch).

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành (không có giao dịch).

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
----	--------	---------------------------------	---------------------------	---------------------------------	-----------------	----------------------------	-------------------------------	---------

		(nếu có)	có					
1.	Ông: Nguyễn Công Hùng		Chủ tịch HĐQT			400.000	1,080	
2.	Ông: Lương Thanh Tùng		TGD			300.000	0,810	
3.	Ông: Đoàn Thế Anh		Phó TGD			10.000	0,027	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
	(Không có)						

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

(Không có)

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Công bố TT;
- Lưu VT, HCNS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng